

Số: 183 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 8 năm 2025

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng**

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 3903/STC-ĐKKD&QLDN ngày 24/7/2025, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

### I. MỤC TIÊU

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 198/2025/QH15 đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế thành phố và quốc gia.

### II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

**1. Cải thiện môi trường kinh doanh, thanh tra, kiểm tra, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, hộ kinh doanh**

a) Cải thiện môi trường kinh doanh

- Chậm nhất ngày 31/12/2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn...

- Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

#### b) Thanh tra, kiểm tra

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Đối với cùng một nội dung quản lý nhà nước, trường hợp đã tiến hành hoạt động thanh tra thì không thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc đã tiến hành hoạt động kiểm tra thì không thực hiện hoạt động thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong cùng một năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp.

#### c) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, hộ kinh doanh

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

## **2. Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thuê nhà, đất là tài sản công**

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương.

- Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ động bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần chi phí đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cơ chế, thủ tục hoàn trả khoản hỗ trợ tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

*Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương, đơn vị được phân công chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch.*

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này **hàng năm** và gửi về Sở Tài chính **trước ngày 15 tháng 11** để tổng hợp, dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Tài chính theo quy định tại Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025, dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố **trước ngày 20 tháng 11** để gửi Bộ Tài chính.



3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đ/c Bí thư TU;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công TP;
- Thuế thành phố HP;
- NHNN - CN KV 6;
- Chi cục Hải quan KV III;
- Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng;
- Trung tâm BC và TT TP, Cổng TTĐT TP;
- VCCI - CN Duyên hải Bắc Bộ, các Hiệp hội DN trên địa bàn TP;
- CVP, PCVP UBND TP N.T.Hùng;
- Các Phòng CV UBND TP;
- Lưu: VT, T.Đ.Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Quân**

## PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (kèm theo Kế hoạch số 183 /KH-UBND ngày 04 /8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
<b>I. Cải thiện môi trường kinh doanh, thanh tra, kiểm tra, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, hộ kinh doanh</b>					
<b>1</b>	<b>Cải thiện môi trường kinh doanh</b>				
1.1	Tham gia thực hiện rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân theo yêu cầu của Trung ương.	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Báo cáo rà soát	Quý IV/2025
1.2	Thực hiện giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Quyết định của UBND TP	Quý IV/2025
1.3	Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công TP - Các Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật	Quý IV/2025
1.4	Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Báo cáo giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh đối với đơn	Thực hiện thường xuyên

	hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn.			vị hoạt động kinh doanh ngành nghề có điều kiện.	
1.5	Đẩy mạnh chuyển đổi số, tối ưu hóa việc giám sát hải quan tự động thông qua hệ thống, trang thiết bị giám sát tại các khâu nghiệp vụ giám sát hải quan., bám sát các chương trình, kế hoạch của ngành, của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.	Chi cục Hải quan khu vực III	Các sở, ban, ngành có liên quan.		Hằng năm
1.6	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Chuyên mục giải quyết kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử thành phố phân các sở, ban, ngành, địa phương	Quý IV/2025
<b>2</b>	<b>Thanh tra, kiểm tra</b>				
2.1	Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Đối với cùng một nội dung quản lý nhà nước, trường hợp đã tiến hành hoạt động thanh tra thì không thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc đã tiến hành hoạt động kiểm tra thì không thực hiện hoạt động thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong cùng một năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.	Thanh tra thành phố	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Kế hoạch kiểm tra của các sở, ban, ngành và cấp xã	Hằng năm

2.2	Rà soát, xây dựng Kế hoạch thanh tra trên địa bàn thành phố có trọng tâm, trọng điểm, rõ ràng, cụ thể, không để xảy ra tình trạng thanh tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.	Thanh tra thành phố	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Kế hoạch thanh tra của thành phố	Chậm nhất 30/11 hằng năm
2.3	Kế hoạch thanh tra được thông báo ngay đến đối tượng thanh tra là các cơ quan, doanh nghiệp để biết và phối hợp thực hiện	Thanh tra thành phố	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.	Kế hoạch thanh tra	Hằng năm
2.4	Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp	- Các sở, ban, ngành - UBND cấp xã	Thanh tra thành phố	Thông tin trên Cổng thông tin thành phần	Hằng năm
2.5	Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh	- Các sở, ban, ngành - UBND cấp xã			Hằng năm
<b>3</b>	<b>Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, hộ kinh doanh</b>				
3.1	Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã - Cổng Thông tin điện tử thành phố	Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, thành phần	Hằng năm
3.2	Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật	Sở Công Thương	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã.		Hằng năm



<b>II. Tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thuê nhà, đất là tài sản công</b>					
1	Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND cấp xã - Cổng Thông tin điện tử thành phố	Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, thành phần	Hàng năm
2	Tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng	UBND cấp xã	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Các tổ chức chính trị, xã hội cấp xã.		Hàng năm
3	Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	Giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính về đất đai	Quý IV/2025
4	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau sáp nhập)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	Cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia	Năm 2028
5	Đề án xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng (sau sáp nhập)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã		Năm 2030
6	Tham mưu UBND thành phố rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định	Quý II/2026
7	Tham mưu UBND thành phố ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành;	Quyết định	Quý III/2026



	trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương, hoàn thành		- UBND cấp xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập		
8	Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ động bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần chi phí đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	Sở Tài chính	- Các sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; - Ban Quản lý Khu kinh tế HP.	Quyết định	Quý IV/2025
9	Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại	Sở Tài chính	- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; - Ban Quản lý Khu kinh tế HP.	Quyết định	Quý II/2026
10	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cơ chế, thủ tục hoàn trả khoản hỗ trợ tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính	Sở Tài chính	- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; - Ban Quản lý Khu kinh tế HP.	Quyết định	Quý II/2026
11	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập các cụm công nghiệp theo Phương án phát triển cụm công nghiệp của thành phố; hướng dẫn, hỗ trợ nhà	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Hàng năm thành lập các cụm công nghiệp theo Phương án phát	Hàng năm

	đầu tư thủ tục, trình tự thành lập, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố nhằm tạo mặt bằng sạch cho doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận đất đai, đầu tư sản xuất kinh doanh.			triển cụm công nghiệp của thành phố	
12	Rà soát, xác định diện tích đất đối với từng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đảm bảo bình quân 20ha/ khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc 5% diện tích đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban Quản lý Khu kinh tế (đối với khu công nghiệp)</li> <li>- Sở Công Thương (đối với cụm công nghiệp)</li> </ul>	Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch</li> <li>- Báo cáo rà soát</li> <li>- Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, thành phần</li> </ul>	Quý IV/2025